

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày: 09 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Đức - Phó trưởng phòng Giáo dục-Đào tạo huyện Bình Tân

Ông Lê Minh Thư - Chuyên viên Phòng tư pháp huyện Bình Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Thùy là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Phan Chí T, sinh ngày 10/01/2005; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 02, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Chí N và bà Nguyễn Thị Kiều T; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Phan Chí N, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1980. Cùng cư trú: Tổ 02, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

Người đại diện cho bị cáo ông Nguyễn Minh T - Bí thư huyện đoàn huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V. (Có mặt)

Bị cáo thứ hai: Nguyễn Đức T (tên thường gọi T), sinh ngày 15/6/1996; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 09, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C (chết) và bà Trương Hoàng Linh P; tiền án, tiền

sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ ba: Huỳnh Tấn Q, sinh ngày 31/8/2002; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 03, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh T và bà Nguyễn Thị Thu H; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1/ Bà Nguyễn Bạch T, sinh ngày 10/01/1975

2/ Ông Lê Thành L, sinh ngày 19/6/1963

Cùng cư trú: Tổ 05, ấp T xã T, huyện B, tỉnh V.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Thành L là bà Nguyễn Bạch T (theo văn bản ủy quyền ngày 07/10/2022). (Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Lê Thành T, sinh ngày 31/10/2006. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của Toàn: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1976. (Có mặt)

Cùng cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V.

2/ Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 09, ấp T, xã Tân T, huyện B, tỉnh V. (Có mặt)

3/ Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ 03, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Có mặt)

4/ Bà Trương Hoàng Linh P, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Tổ 09, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

5/ Ông Lê Thanh T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Có mặt)

Người làm chứng:

Anh Phạm Hoàng P, sinh năm 1992. Nơi cư trú: số 479, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng P, Lê Hoàng S, Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q và Lê Thành T là bạn bè của của Phan Chí T.

Theo biên nhận ngày 23/12/2021 Phạm Hoàng P có cho Nguyễn Bạch T (tên thường gọi là N) ngụ tổ 5, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V vay số tiền 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn nên P cùng T và S nhiều lần đến nhà T để đòi số tiền trên nhưng do hoàn cảnh khó khăn T vẫn không trả tiền cho P như đã hẹn. Sau đó, P nói cho Phan Chí T biết số tiền mà Nguyễn Bạch T nợ cùng biên nhận để Phan Chí T tự đòi nợ và tự tiêu xài số tiền trên.

Sáng ngày 10/6/2022, Phan Chí T và Lê Hoàng S đi đến nhà của Nguyễn Bạch T để đòi tiền nhưng Nguyễn Bạch T không có tiền trả nên cự cãi rồi Phan Chí

T và Lê Hoàng S bỏ đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Phan Chí T và Lê Thành T đang ngồi uống cà phê tại xã T, huyện B, tỉnh V thì Phan Chí T nhớ lại chuyện đi đòi tiền Nguyễn Bạch T không trả mà còn chửi Phan Chí T nên Phan Chí T tức giận nảy sinh ý định đập phá tài sản của Nguyễn Bạch T để dần mặt. Lúc này, Phan Chí T mới rủ Nguyễn Đức T và điện thoại cho Huỳnh Tấn Q, Lê Thành T, sinh ngày 31/10/2006 rủ Huỳnh Tấn Q và Lê Thành T cùng đi đòi tiền của chị Nguyễn Bạch T thì tất cả đồng ý. Phan Chí T hẹn Huỳnh Tấn Q và Lê Thành T gặp nhau tại cầu Ngã Cạn thuộc thị trấn T, huyện B. Khi gặp nhau, thì Nguyễn Đức T điều khiển xe chở Phan Chí T chạy trước, còn Lê Thành T chạy xe chở Huỳnh Tấn Q chạy theo sau. Trên đường đi, thì xe mô tô của Nguyễn Đức T bị rớt cái gác chân trước bằng sắt nên Phan Chí T lượm cái gác chân xe cầm theo. Khi 02 xe chạy gần nhau, Phan Chí T mới nói với Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q và Lê Thành T là: *“khi nào tao hô lên thì tụi bây xông vô đập quán”* thì cả bọn đồng ý.

Khi cả nhóm đến quán nước của Nguyễn Bạch T (quán nước và nhà đối diện nhau) tại tổ 5, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V thì Phan Chí T nhìn thấy Nguyễn Bạch T đang ngồi trên võng ở quán. Phan Chí T mới dùng chân đạp cửa hàng rào lưới B40 vừa chửi vừa kêu Nguyễn Bạch T ra nói chuyện về tiền nợ thì chị bỏ ra phía sau quán. Thấy vậy, Phan Chí T liền đạp và xô cửa rào rồi xông vào trong quán, Phan Chí T mới hô lên: *“tụi bây đập quán nó cho tao”* thì Nguyễn Đức T và Lê Thành T chạy vào quán dùng tay, chân đập phá bàn, ghế nhựa, kệ ly. Quốc cầm 03 cục đá chọi vào kệ ly và nồi cơm điện; Phan Chí T thì cầm gác chân xe mô tô mang theo đập phá tủ lạnh, hất tung đồ đạc tài sản của Tuyết làm bể 28 cái ly thủy tinh, 01 cái keo thủy tinh, 01 bình thủy giữ nhiệt, 01 cái kệ bằng nhựa, 01 bình trà bằng sành, 05 cái ghế nhựa, 01 cái bàn bằng nhựa; làm hư hỏng 01 nồi cơm điện, 01 tủ lạnh hiệu Sanyo SR-145PN loại 143 lít, 02 kg đường cát trắng, 06 lon nước ngọt hiệu Mirinda, 02 lon nước ngọt Redbull. Nguyễn Bạch T nhìn thấy nhưng không dám can ngăn.

Sau khi đập phá xong, nhóm Phan Chí T lên xe đi về. Đến khoảng 00 giờ khuya ngày 11/6/2022 sau khi uống rượu, Phan Chí T thuê 01 người thanh niên chạy xe honda khách chở Phan Chí T về nhà. Trên đường về, Phan Chí T tức giận việc Nguyễn Bạch T không trả mà còn chửi nên nảy sinh ý định tiếp tục đập phá tài sản của chị. Phan Chí T mới kêu anh thanh niên chạy xe honda khách chở đến nhà chị. Khi đến gần nhà thì Phan Chí T nhìn thấy kết vỏ chai bia bằng thủy tinh để cặp lộ đal nên Phan Chí T lấy kết vỏ chai bia mang theo. Khi Phan Chí T đến nhà của Nguyễn Bạch T thì thấy gia đình chị đang ngủ, Phan Chí T cầm nhiều vỏ chai bia chọi vào cửa sổ và cửa nhà trước của Nguyễn Bạch T làm trầy xước kính cửa sổ và kính cánh cửa nhà trước cùng khung kim loại có gắn kính cường lực. Sau khi đập phá xong Phan Chí T về nhà. Nguyễn Bạch T báo cho Công an xã Tân Bình biết để đến lập biên bản toàn bộ sự việc.

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 08 ngày 13/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Tân kết luận:

- Tài sản mà bị can Phan Chí T, bị can Nguyễn Đức T, bị can Huỳnh Tấn Q và em Lê Thành T đập phá của chị Nguyễn Bạch T tại quán nước có tổng giá trị thiệt hại là 2.214.000 đồng.

- Tài sản mà bị can Phan Chí T làm hư hỏng tại nhà của Nguyễn Bạch T, có tổng giá trị thiệt hại là: 1.050.000 đồng. (BL: 106-107)

Qua điều tra, Phan Chí T, Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q và Lê Thành T đã thừa nhận hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản của Nguyễn Bạch T như trên. (BL: 158-171, 198-231)

Xét thấy hành vi trên của Phan Chí T, Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Chí T, Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q về tội “Hủy hoại tài sản” và ra Lệnh bắt bị can tạm giam để điều tra cho đến nay.

Đối với Lê Thành T, sinh ngày 31/10/2006 tính đến thời điểm phạm tội là ngày 10/6/2022 thì T mới được 15 tuổi 7 tháng 10 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã có công văn đề nghị Ủy ban nhân dân xã Tân Thành áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã đối với T (BL: 117).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải quyết được như sau:

- Phan Chí T chỉ vì tức giận việc đòi tiền nợ của anh Phạm Hoàng P mà Nguyễn Bạch T không trả lại còn chửi Thúc. Từ đó, Phan Chí T rủ Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q và Lê Thành T đập phá tài sản của Nguyễn Bạch T vì anh P cho Phan Chí T số tiền mà Nguyễn Bạch T nợ để Phan Chí T tự đòi tiền, tự tiêu xài. Hành vi của các bị can là nguy hiểm có tính chất côn đồ, xem thường tài sản của người khác

- Anh Phạm Hoàng P có cho Phan Chí T số tiền mà Nguyễn Bạch T nợ của anh để Phan Chí T tự đi đòi tiền rồi nảy sinh ý định đập phá tài sản của chị T thì anh P không biết, nên không có cơ sở xử lý anh P. Còn số tiền mà chị T nợ anh P thì anh P và chị T tự thỏa thuận, giải quyết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P 01 biên nhận đề ngày 23/12/2021 có chữ ký người nhận tiền là Lê Thành L và N.

- Đối với 01 bình thủy giữ nhiệt, 01 cái kệ bằng nhựa, 05 cái ghế nhựa, 01 cái bàn bằng nhựa (tất cả đều bị bể), 01 nồi cơm điện, 01 tủ lạnh hiệu Sanyo SR-145N loại 143 lít, (bị hư hỏng). Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T xong. Còn 10 mảnh vỡ của ly thủy tinh, 02 mảnh vỡ của keo thủy tinh, 01 bình trà bằng sành bị bể thì chị T không yêu cầu nhận lại.

- Đối với 01 kết bia nhựa bên trong có đựng 10 vỏ chai bia hiệu Larue, 05 mảnh vỡ thủy tinh vỏ chai bia màu đỏ và 01 gác chân giữa của xe mô tô bằng kim loại. Đây là công cụ Phan Chí T dùng để đập phá tài sản của chị T.

- Đối với người thanh niên chạy honda khách chở Phan Chí T, do Phan Chí T không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Khi nào làm rõ xử lý sau.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn sao chép 01 đĩa DVD đoạn ghi hình thời điểm đập phá tài sản của chị T.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Bạch Tt yêu cầu Phan Chí T, Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q, Lê Thành T bồi thường tổng tài sản bị thiệt hại với số tiền 32.000.000 đồng. Sau đó,

Nguyễn Hữu T là cậu ruột của T, chị Trương Hoàng Linh P là mẹ ruột của T, anh Huỳnh Thanh T là cha ruột của Q và Lê Thanh T là cha ruột của T; tất cả đồng ý nên mỗi người đã bồi thường cho chị T số tiền 8.000.000 đồng. Tổng cộng là 32.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền thì chị T đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho T, Q, T. (BL: 138)

Anh Nguyễn Hữu T, chị Trương Hoàng Linh P, anh Huỳnh Thanh T không yêu cầu T, T và Q trả lại số tiền mà anh, chị đã bồi thường thay. Còn anh Lê Thanh T cũng không ý kiến gì đối với số tiền mà anh bồi thường thay cho Lê Thành T.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSBT ngày 16/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố các bị can Phan Chí T, Nguyễn Đức T (tên thường gọi T), Huỳnh Tấn Q về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Phan Chí T, Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 178; Điều 17, 38; 58, 54; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 178; Điều 17, 38; 54, 58, 91, 101; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Chí T từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Xét các bị cáo Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q có hoàn cảnh kinh tế khó khăn còn bị cáo Phan Chí T là người chưa thành niên nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự

Anh Nguyễn Hữu T là cậu ruột của bị cáo Phan Chí T, chị Trương Hoàng Linh P là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Đức T, anh Huỳnh Thanh T là cha ruột của bị cáo Huỳnh Tấn Q và anh Lê Thanh T là cha ruột của Lê Thành T mỗi người đã bồi thường cho chị T số tiền 8.000.000 đồng. Tổng cộng là 32.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền thì chị không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 10 mảnh vỡ của ly thủy tinh, 02 mảnh vỡ của keo thủy tinh, 01 bình trà bằng sành bị bể, 01 kết bia nhựa bên trong có đựng 10 vỏ chai

bia hiệu Larue, 05 mảnh vỡ thủy tinh vỡ chai bia màu đỏ và 01 gác chân giữa của xe mô tô bằng kim loại.

- Đề nghị tịch thu lưu hồ sơ xét xử 01 đĩa DVD đoạn ghi hình thời điểm các bị cáo đập phá tài sản của chị T.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Chí T trình bày: Thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự vì bị cáo không có tiền án, tiền sự đã thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại thay cho phía bị hại số tiền 8 triệu đồng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và phía bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo 06 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là cũng đủ răn đe, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước.

Bị cáo thống nhất theo lời bào chữa, không có ý kiến gì thêm.

Người đại diện cho bị cáo là ông Thuận thống nhất theo ý kiến của người bào chữa và không trình bày gì thêm.

Bị hại bà T trình bày: Tài sản bị thiệt hại là của vợ chồng bà. Do bận công việc nên chồng bà ủy quyền lại cho bà tham dự phiên tòa. Bà đã nhận đủ số tiền 32 triệu đồng từ phía gia đình các bị cáo và ông T là cha của Lê Thành T. Nay tại phiên tòa bà xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Ông T trình bày: Ông đã bồi thường thay cho bị cáo Q số tiền 8 triệu đồng. Ông không yêu cầu bị cáo trả lại cho ông.

Ông T trình bày: Ông là cậu của bị cáo T. Ông có thông báo cho cha mẹ bị cáo biết nhưng hiện họ phải đi làm xa nên không về tham gia phiên tòa được. Ông đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 8 triệu đồng. Ông không yêu cầu bị cáo trả lại cho ông.

Cháu Lê Thành T trình bày: Cháu đã biết sai và ân hận. Hiện cháu đang được giao về Ủy ban xã Tân Thành giám sát, giáo dục.

Ông Lê Thanh Trường trình bày: Ông là cha của T ông đã bồi thường thay cho T số tiền 8 triệu đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Các bị cáo đã ân hận và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án người làm chứng, người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Năm 2021, anh P cho chị T ngụ tổ 5, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V vay số tiền 100.000.000 đồng (theo biên nhận ngày 23/12/2021). Anh P nhiều lần đến nhà chị T để đòi số tiền trên nhưng chị không trả nên anh P kêu cho Phan Chí T số tiền mà chị T nợ để đòi và tự tiêu xài cá nhân. Sáng ngày 10/6/2022, Phan Chí T đến gặp chị T để đòi tiền nhưng xảy ra cự cãi rồi T bỏ về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T rủ thêm Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q, Lê Thành T cùng đi đòi tiền của chị T và dặn “*khi nào tao hô lên thì tụi bây vô đập quán*” thì tất cả đồng ý.

Khi cả nhóm đến quán nước của chị T tại tổ 5, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V thì Phan Chí T chửi và kêu chị T ra nói chuyện về tiền nợ thì chị T bỏ đi ra phía sau quán. Thấy vậy, Phan Chí T liền đập và xô cửa rào rồi xông vào trong quán. Phan Chí T hô lên “*tụi bây đập quán nó cho tao*” thì Nguyễn Đức T, Huỳnh Tấn Q, Lê Thành T và Phan Chí T đập phá tài sản của chị T làm bể: 28 cái ly thủy tinh, 01 cái keo thủy tinh, 01 bình thủy giữ nhiệt, 01 cái kệ bằng nhựa, 01 bình trà bằng sành, 05 cái ghế nhựa, 01 cái bàn bằng nhựa; làm hư hỏng: 01 nồi cơm điện, 01 tủ lạnh hiệu Sanyo SR-145N loại 143 lít, 02 kg đường cát trắng, 06 lon nước ngọt hiệu Mirinda, 02 lon nước ngọt hiệu Redbull. Tất cả có giá trị là 2.214.000 đồng.

Đến khoảng 00 giờ khuya ngày 11/6/2022, Phan Chí T thuê 01 người thanh niên chạy xe honda khách chờ đến nhà chị T. Khi đến đó T cầm nhiều vỏ chai bia chọi vào nhà của chị T làm trầy xước kính cửa sổ và kính cánh cửa nhà trước cùng khung kim loại có gắn kính cường lực. Tất cả có giá trị 1.050.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.264.000 đồng. (BL 107)

Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” với tình tiết định khung là phạm tội có tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng Lê Thành T, sinh ngày 31/10/2006 tính đến thời điểm phạm tội là ngày 10/6/2022 thì mới 15 tuổi 7 tháng 10 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về loại tội phạm này.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trong bản cáo trạng số 55/CT-VKSBT ngày 16/11/2022 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo chỉ vì cần có tiền tiêu xài mà đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bằng việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Xét các bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hiện nay chưa có văn bản pháp luật hướng dẫn thế nào là “có tính chất côn đồ” theo quy định tại Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo tinh thần hướng dẫn tại Công văn số 38/NCPL ngày 06/01/1976 của Tòa án nhân dân tối cao kết luận tại Hội nghị tổng kết công tác Tòa án năm 1995 và Án lệ số 17/2018/AL thì “côn đồ” được hiểu là hành động của người coi thường pháp luật, sẵn sàng dùng vũ lực và thích dùng vũ lực để uy hiếp người khác, vô cớ hoặc chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt là xâm phạm sức khỏe, tính mạng, danh dự người khác, gây gỗ hành hung người khác một cách vô cớ hoặc vì một duyên cớ nhỏ nhất.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đồng thời, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho phía bị hại với tổng số tiền là 32 triệu đồng và sau khi nhận tiền xong bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng hình cho các bị cáo.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[5] Xét bị cáo Huỳnh Tấn Q, Nguyễn Đức T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và bị cáo Phan Chí T là người chưa thành niên nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự

Chị T yêu cầu các bị cáo và Lê Thành T bồi thường tổng tài sản bị thiệt hại với số tiền 32.000.000 đồng. Sau đó, ông T là cậu ruột của Phan Chí T, bà P là mẹ ruột của Nguyễn Đức T, ông T là cha ruột của Huỳnh Tấn Q và ông T là cha ruột của Lê Thành T đã bồi thường xong số tiền trên. Sau khi nhận đủ tiền thì chị T không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Ông Nguyễn Hữu T không yêu cầu bị cáo Phan Chí T trả lại số tiền 8.000.000 đồng; bà Trương Hoàng Linh P không yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức T trả lại số tiền 8.000.000 đồng; ông Huỳnh Thanh T không yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Q trả lại số

tiền 8.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

Ông Lê Thanh T đã bồi thường thay cho Lê Thành T số tiền 8.000.000 đồng. Xét thấy do T là người chưa đủ 16 tuổi nên ông T có nghĩa vụ phải bồi thường thay cho cháu T. Do đó, Hội đồng không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại cho chị Tuyết xong 01 bình thủy giữ nhiệt, 01 cái kệ bằng nhựa, 05 cái ghế nhựa, 01 cái bàn bằng nhựa (tất cả đều bị bể), 01 nồi cơm điện, 01 tủ lạnh hiệu Sanyo SR-145N loại 143 lít, (bị hư hỏng).

- Đối với 10 mảnh vỡ của ly thủy tinh, 02 mảnh vỡ của keo thủy tinh, 01 bình trà bằng sành bị bể thì chị T không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 kết bia nhựa bên trong có 10 vỏ chai bia hiệu Larue, 05 mảnh vỡ thủy tinh vỏ chai bia màu đỏ và 01 gác chân giữa của xe mô tô bằng kim loại vì là công cụ bị cáo T dùng đập phá tài sản bị hại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa DVD đoạn ghi hình thời điểm các bị cáo đập phá tài sản của chị Tuyết cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[7] Xét lời trình bày của người bào chữa là có cơ sở nên được chấp nhận một phần là miễn phạt bổ sung cho bị cáo T. Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về hình phạt của bị cáo.

[8] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Chí T, Nguyễn Đức T (T), Huỳnh Tấn Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1.1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 178; Điều 17, 38, 54, 58, 91, 101; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phan Chí T 09 (chín) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 8 năm 2022.

1.2. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; Điều 17, 38, 54, 58; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 09 (chín) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 8 năm 2022

1.3. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; Điều 17, 38, 54, 58; điểm b, s, h khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Q 09 (chín) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 8 năm 2022

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự Các bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại nên không đặt ra giải quyết.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Hữu T không yêu cầu bị cáo Phan Chí T trả lại số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trương Hoàng Linh P không yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức T trả lại số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Huỳnh Thanh T không yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Q trả lại số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD đoạn ghi hình quá trình các bị cáo phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 10 (mười) mảnh vỡ của ly thủy tinh, 02 (hai) mảnh vỡ của keo thủy tinh, 01 (một) bình trà bằng sành bị bể, 01 (một) kết bia nhựa bên trong có 10 (mười) vỏ chai bia hiệu Larue, 05 (năm) mảnh vỡ thủy tinh vỏ chai bia màu đỏ và 01 (một) gác chân giữa của xe mô tô bằng kim loại.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2022)

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp

pháp cho bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H. Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã T
- UBND xã T
- Các bị cáo, các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Huỳnh Thanh Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Đức

Lê Minh Thư

Huỳnh Thanh Hùng

